

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH LIÊM
TỈNH HÀ NAM

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 15/2023/HS-ST

Ngày: 01 - 03 - 2023.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH LIÊM - TỈNH HÀ NAM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Văn Cảnh;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Hà - Chủ tịch HPN huyện Thanh Liêm nghỉ hưu.

2. Ông Quách Xuân Luyện - Giáo viên nghỉ hưu.

- Thư ký phiên tòa: ông Vũ Hoàng Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Tuấn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 05/2023/TLST-HS ngày 11 tháng 01 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2023/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2023, Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023 ngày 17 tháng 2 năm 2023 đối với bị cáo:

- Phạm Văn Q- sinh ngày 27/3/2004; nơi cư trú: thôn H T N, xã L S, huyện T L, tỉnh Hà Nam; nghề nghiệp: sinh viên; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn C và bà Đỗ Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; tạm giữ, tạm giam: không. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Nguyễn Mạnh C - sinh ngày 06/11/2003; nơi cư trú: tổ dân phố Đ N, thị trấn T T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: anh Nguyễn Tiến D - sinh ngày 05/5/2004; nơi cư trú: tổ dân phố Đ N, thị trấn TT, huyện T L, tỉnh Hà Nam; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Anh Đỗ Văn T - sinh ngày 29/5/2003; nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

2. Anh Bùi Thế A - sinh ngày 26/5/2004; nơi cư trú: thôn K T, xã LS, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

3. Anh Đỗ Hoàng A1 - sinh ngày 05/7/2004; nơi cư trú: thôn Đ N, xã T H, huyện T L tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

4. Anh Đoàn Văn D - sinh ngày 29/3/2004; nơi cư trú: thôn Đ S T, xã L T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Văn Q - sinh ngày 13/5/2004; nơi cư trú: thôn Q T, xã T H, huyện TL, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

6. Anh Lại Hoàng V - sinh ngày 23/10/2004; nơi cư trú: thôn H N, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

7. Anh Đỗ Nguyễn Thành K - sinh ngày 28/02/2004; nơi cư trú: thôn P xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

8. Anh Đinh Giáp Đ - sinh ngày 25/6/2004; nơi cư trú: thôn B, xã T P, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt .

9. Anh Nguyễn Tiến T - sinh ngày 13/10/2002; nơi cư trú: thôn 1 T xã T H, huyện TL tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

10. Anh Lê Việt Q - sinh ngày 28/4/2003; nơi cư trú: thôn V K C, xã L T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

11. Anh Trịnh Thế C - sinh ngày 14/6/2003; nơi cư trú: thôn L C, xã T H, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

12. Anh Nguyễn Hoài N- sinh ngày 14/8/2004; nơi cư trú: thôn Đ S T, xã L T, huyện T L, tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

13. Anh Vũ Quốc V- sinh ngày 20/12/2004; nơi cư trú: thôn H T N, xã LS, huyện T L tỉnh Hà Nam; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 07/12/2021, tại khu vực cầu thang của Trường THPT Thanh Liêm A Phạm Văn Q và Nguyễn Tiến D cùng là học sinh của trường có va vào nhau, nên nảy sinh mâu thuẫn và hẹn gặp nhau tại khu vực thi công xây dựng Trung tâm hành chính mới của huyện Thanh Liêm thuộc tổ dân phố Lăm, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam để giải quyết mâu thuẫn vào buổi chiều cùng ngày. Đến khoảng 13 giờ 45 phút cùng ngày, D rủ Nguyễn Mạnh C đi cùng D đến địa điểm đã hẹn; khi đi, D mang theo 01 con dao (dạng dao phớ) và 01 vật hình súng lục (dạng súng bật lửa làm bằng nhựa), D điều khiển xe mô tô BKS 90H3-49.. chở C đến chỗ hẹn; trên đường đi, D dừng xe lại để C nhặt 01 chiếc gậy kim loại (dạng tuýp sắt) dài khoảng 01m ở ven đường và cầm theo. Còn Phạm Văn Q rủ một số bạn học cùng trường THPT Thanh Liêm A đi cùng để giải quyết mâu thuẫn gồm: Đỗ Văn T, Bùi Thế A, Đỗ Hoàng A1, Nguyễn Văn Q, Lại Hoàng V, Đỗ Nguyễn Thành K, Đinh Giáp Đ, Nguyễn Tiến T, Lê Việt Q và Trịnh Thế C; khi đi Q mang theo 01 con dao kim loại (loại dao gọt hoa quả có mũi nhọn) để trong túi áo khoác bên trái.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, nhóm D, C đến điểm hẹn trước, khi nhóm của Q đến thì đứng cách D, C khoảng 10m, lúc này trên tay D cầm 01 con dao phớ, K lấy từ trong cốp xe mô tô ra 01 chiếc gậy kim loại (dạng gậy rút ba khúc) đưa cho Q. D đi về phía Q đứng đối diện rồi dùng tay phải đâm 02 nhát vào vùng vai trái của Q, Q cầm gậy ba khúc trên tay phải vụt 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào bả vai trái của D làm gậy kim loại trên tay Q rơi xuống đất. C liền cầm đoạn tuýp bằng

kim loại lao đến vút một nhát trúng vào khuỷu tay trái của Q rồi D và C tiếp tục lao vào đánh Q. Lúc này, Q đang đứng trên vỉa hè, đứng đối diện cách C khoảng 50cm đến 60cm, Q rút con dao nhọn từ trong túi áo bên trái ra cầm trên tay phải đâm 01 nhát hướng từ trên xuống dưới về phía người C nhưng không trúng, Q tiếp tục cầm dao ở tay phải đâm nhát thứ 2 về phía C trúng vào vùng cổ bên trái của C; C bỏ chạy thì Q cầm dao đuổi theo nhưng không đuổi được, liền quay lại thì thấy D đang đứng cạnh xe mô tô của D, thấy Q, D chạy đến cầm con dao phớt ở trên tay phải chém 01 nhát trúng vào bàn tay phải của Q, Q vung con dao đang cầm trên tay trái trúng vào cầm bên phải của D. D liền rút khẩu súng nhựa màu đen ra thì Q bỏ chạy về phía xe mô tô của Thế A, được Thế A đèo về nhà Nguyễn Hoài N. Tại đây Q đưa con dao và chiếc áo dùng để quần vết thương cho N và nhờ N cất giấu, N cầm con dao và chiếc áo của Q đưa ném sang khu vực nhà vệ sinh trong khu sỏi vật Liễu Đôi, thôn Đông Sáu Thấp, xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm sát cạnh nhà Nam. Sau đó, Quỳnh, Dũng đến Trung tâm y tế huyện Thanh Liêm sơ cứu vết thương, còn C được đưa đi cấp cứu Bệnh viện đa khoa tỉnh Hà Nam. Hậu quả: Nguyễn Mạnh C bị thương tích rách da ở vùng cổ trái kích thước (1x3)cm, bờ mép gọn; Nguyễn Tiến D bị 01 vết rách da ở cầm bên phải trên diện (1x0,3)cm, 01 vết bầm tím tại vai trái kích thước (10x1)cm; Phạm Văn Q bị 01 vết rách da ngón 5 tay phải kích thước 2cm, 01 vết rách da ngón 5 bàn tay trái trên diện (3x1)cm, 01 vết rách da mặt ngoài cẳng tay phải kích thước 4cm, sưng nề khuỷu tay trái trên diện (6x5)cm; đau nhức vùng lưng và đầu gối trái. Trong quá trình Q, C, D đánh nhau thì nhóm của Q đứng cách đó khoảng 10m, không tham gia đánh nhau và cũng không có hành vi hô hào, kích động nào.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu thập tài liệu, chứng cứ, khởi tố vụ án và khởi tố bị can theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã thu giữ: 01 khẩu súng nhựa màu đen dạng súng lục đồ chơi có chức năng bật lửa, thân súng dài 20cm, phân tay cầm dài 8,5cm và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus đã qua sử dụng do Nguyễn Tiến D tự nguyện giao nộp; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi đã qua sử dụng do Phạm Văn Q tự nguyện giao nộp; 01 gậy kim loại dạng gậy rút ba khúc dài 62,5cm, đường kính gậy rộng 2,5cm do Đỗ Nguyễn Thành K tự nguyện giao nộp.

Căn cứ các tài liệu thu thập được, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tiến hành truy tìm vật chứng và thu giữ: trong khu vực nhà vệ sinh sỏi vật Liễu Đôi thuộc thôn Đông Sáu Thấp, xã Liêm Túc, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 29cm, dao có chuôi nhựa màu tím dài 13cm, lưỡi dao làm bằng kim loại dài 16cm, mũi dao nhọn, trên bề mặt lưỡi dao bám dính chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu), 01 áo dạng vải nỉ dài tay màu trắng có mũ, trên bề mặt áo bám dính nhiều chất bẩn, chất màu nâu đỏ (nghĩ là máu) tại nhiều vị trí khác nhau

Đối với 01 gậy kim loại (dạng tuýp sắt), quá trình điều tra C xác định vút tại hiện trường, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tổ chức truy tìm song không phát hiện, thu giữ được vật chứng này.

Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm ra quyết định trưng cầu Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam giám định mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Mạnh C, Nguyễn Tiến D và Phạm Văn Q.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 34/22/TgT ngày 18/02/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận (đối với mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Tiên D):

“1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- Sẹo nhỏ vùng mặt, không ảnh hưởng chức năng.
- Lằn, tím vai trái, ổn định.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 03% (ba phần trăm).

3. Đặc điểm, chiều hướng và vật gây thương tích: qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích ổn định không xác định được chiều hướng. Rách da do vật sắc gây nên. Lằn, tím do vật tày gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 35/22/TgT ngày 10/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam đối với Phạm Văn Q kết luận (đối với mức độ tổn hại sức khỏe của Phạm Văn Q):

“1. Dấu hiệu chính qua giám định.

- 02 sẹo nhỏ ngón V hai tay, không ảnh hưởng chức năng: 01%, 01%.
- Vết biến đổi rối loạn sắc tố da cẳng tay phải: 0,5%.
- Sưng nề khuỷu tay trái, sau điều trị ổn định: không quy định tỷ lệ tổn thương cơ thể.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 02% (hai phần trăm).

3. Đặc điểm, chiều hướng và vật gây thương tích: Qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích ổn định không xác định được chiều hướng. Vết thương ngón V hai tay do vật sắc nhọn gây nên. Sây sát da cẳng tay phải do vật có góc cạnh gây nên. Sưng nề do vật tày gây nên”.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 09/22/TgT ngày 11/3/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Hà Nam kết luận (đối với mức độ tổn hại sức khỏe của Nguyễn Mạnh C):

“1. Dấu hiệu chính qua giám định.

Vết thương cổ vùng 3 (vết thương bên tĩnh mạch cảnh trong, đứt tĩnh mạch cảnh ngoài và nhánh động mạch cảnh ngoài trái, sau điều trị:

- Sẹo trung bình, không ảnh hưởng chức năng.
- Tĩnh mạch cảnh ngoài, phục hồi tốt.
- Nhánh động mạch cảnh ngoài, phục hồi tốt.

2. Căn cứ Bảng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích, ban hành kèm theo Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế, quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định tâm thần. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định: 15% (mười lăm phần trăm).

3. Đặc điểm, chiều hướng và vật gây thương tích: qua nghiên cứu hồ sơ tài liệu và khám giám định, nhận định: Thương tích sau điều trị đã liền sẹo, không đủ căn cứ xác định chiều hướng. Thương tích do vật sắc nhọn gây nên”.

Ngày 07/11/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thanh Liêm ra Quyết định trung cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam giám định đối với con dao phớ mẫu vật ký hiệu A1 và 01 chiếc gậy rút ba khúc mẫu ký hiệu A2.

Tại bản kết luận giám định số 638/KL-KTHS ngày 16/11/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam kết luận:

“1. Mẫu cần giám định ký hiệu A1 là dao kim loại, không thuộc vũ khí thô sơ, thuộc vũ khí có tính năng tác dụng tương tự vũ khí thô sơ”.

“2. Mẫu cần giám định ký hiệu A2 là dùi cui kim loại 3 khúc, không thuộc vũ khí thô sơ, thuộc công cụ hỗ trợ có tính năng tác dụng tương tự”.

Về trách nhiệm dân sự: bị cáo và gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại tổng số tiền là 46.987.000 đồng (bốn mươi sáu triệu chín trăm tám mươi bảy nghìn đồng). Bị hại anh Nguyễn Mạnh C đã nhận đủ số tiền bồi thường và không có yêu cầu đề nghị gì.

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSTL ngày 09/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đã truy tố Phạm Văn Q về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

*** Tại phiên tòa:**

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm thực hành quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng đã nêu, không có ý kiến bổ sung hoặc thay đổi gì. Sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự - xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 18 đến 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 36 đến 48 tháng. Về trách nhiệm dân sự: các bên đã thỏa thuận xong, nên không xem xét. Về xử lý vật chứng: tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi; tịch thu tiêu hủy 01 con dao kim loại màu trắng dạng dao phớ, 01 gậy kim loại màu đen dạng gậy rút ba khúc, 01 khẩu súng nhựa màu đen dạng súng lục đồ chơi có chức năng bật lửa, 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) và 01 áo dạng vải nỉ dài tay màu trắng có mũ.

- Bị cáo Phạm Văn Q đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

- Bị hại không có yêu cầu gì đối với bị cáo và đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh D không có yêu cầu đề nghị gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: tại phiên tòa cũng như tại Cơ quan điều tra, Phạm Văn Q đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như trong nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với chính lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp Biên bản vụ việc, vật chứng đã thu giữ, bản kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định: do có mâu thuẫn với nhau vào sáng ngày 07/12/2021, nên Phạm Văn Q và Nguyễn Tiến D đã hẹn gặp nhau giải quyết mâu thuẫn tại khu vực đường đang thi công xây dựng Trung tâm hành chính mới của huyện Thanh Liêm thuộc tổ dân phố Lãm, thị trấn Tân Thanh, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam. D đã rủ anh Nguyễn Mạnh C đi cùng để giải quyết mâu thuẫn với Q. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực thi công xây dựng Trung tâm hành chính mới của huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam; Q và C, D đã xảy ra xô sát, đánh nhau, Q đã cầm một con dao nhọn bằng kim loại (được xác định là hung khí nguy hiểm) trên tay phải đâm 02 nhát về phía vùng cổ của anh C, 01 nhát trúng vào vùng cổ bên trái anh C làm đứt tĩnh mạch cảnh ngoài và nhánh động mạch cảnh ngoài trái gây tổn hại 15% cơ thể của anh Nguyễn Mạnh C.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Liêm đối với bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình trật tự trị an, nên cần ra bản án nghiêm khắc tương xứng với hành vi bị cáo gây ra.

[3] Về nhân thân bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: bị cáo là người có nhân thân tốt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải, trong giai đoạn xét xử bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho người bị hại, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn được xác nhận của

chính quyền địa phương; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, nên xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo mới 17 tuổi 8 tháng 10 ngày (chưa đủ 18 tuổi), nhận thức có phần hạn chế, nên Hội đồng xét xử sẽ áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự đối với người dưới 18 tuổi phạm tội khi quyết định hình phạt. Qua xem xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo. Hội đồng xét xử thấy, bị cáo có nhân thân tốt, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Vì vậy, thấy không cần thiết bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù mà cho bị cáo được hưởng án treo, chịu sự giám sát của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú, cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung. Điều này thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn hối cải. Việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phù hợp với quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018, Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

[5] Về trách nhiệm dân sự: quá trình giải quyết vụ án, bị cáo, gia đình bị cáo và bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi: quá trình điều tra xác định, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus là tài sản hợp pháp của Nguyễn Tiến D, chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Redmi là tài sản hợp pháp của Phạm Văn Q. Tuy nhiên, Q và D đã sử dụng những chiếc điện thoại này nhắn tin cho nhau để thực hiện hành vi phạm tội, nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 dao kim loại (dạng dao phớ), 01 khẩu súng nhựa, 01 gậy kim loại gậy rút 3 khúc, 01 con dao dạng dao gọt hoa quả và 01 áo dạng vải nỉ dài tay: quá trình điều tra xác định 01 dao kim loại (dạng dao phớ), 01 khẩu súng nhựa (bật lửa) là vật dụng của Nguyễn Tiến D, 01 gậy kim loại gậy rút 3 khúc là vật dụng của Đỗ Nguyễn Thành K, 01 con dao dạng dao gọt hoa quả và 01 áo dạng vải nỉ dài tay là vật dụng của Phạm Văn Q. Đây là vật chứng của vụ án không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 gậy kim loại (dạng tuýp sắt): quá trình điều tra C xác định vứt tại hiện trường, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm đã tổ chức truy tìm song không thu giữ được, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Các vấn đề khác:

- Đối với hành vi Phạm Văn Q sử dụng gậy kim loại, dao đánh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 03% cho Nguyễn Tiến D: quá trình điều tra, D không yêu cầu khởi tố, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với Q, Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Q về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là phù hợp pháp luật.

- Đối với hành vi Nguyễn Tiến D và Nguyễn Mạnh C sử dụng gậy, dao gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 02% cho Phạm Văn Q: quá trình điều tra Q không yêu cầu khởi tố, nên Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không xem xét trách nhiệm hình sự đối với D, C. Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, C về hành vi “Cố ý gây thương tích nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” là phù hợp pháp luật.

- Đối với hành vi của Đỗ Nguyễn Thành K đưa gậy rút ba khúc cho Phạm Văn Q để Q đánh nhau với D và C: quá trình điều tra xác định Q chỉ sử dụng chiếc gậy này để đánh D, không sử dụng để đánh nhau với C, tỷ lệ tổn thương cơ thể của C là do Q dùng dao gây nên, do đó Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xem xét trách nhiệm hình sự về vai trò đồng phạm đối với K. Công an huyện Thanh Liêm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, C về hành vi “Mang theo trong người hoặc tàng trữ, cất giấu các loại vũ khí thô sơ nhằm mục đích cố ý gây thương tích cho người khác” là phù hợp pháp luật.

- Về hành vi đánh nhau của Q, C, D cũng như của các đối tượng đi cùng với Q: quá trình điều tra xác định vị trí các đối tượng đánh nhau xảy ra tại khu vực công trường đang thi công không có người dân sinh sống, thời gian các đối tượng đánh nhau diễn ra nhanh; mặt khác những người đi cùng Q, D và C không tham gia đánh nhau, không có hành vi hô hào, kích động nào khác. Vì vậy, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Liêm không có căn cứ xử lý về hành vi “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại Điều 318 Bộ luật hình là có căn cứ.

[7] Về án phí: bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về hình sự: căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điều 106, 136, 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Tuyên bố: bị cáo Phạm Văn Q phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn Q 18 (mười tám) tháng tù, cho hưởng án treo; thời gian thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (01/03/2023).

Giao bị cáo Phạm Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Liêm Sơn, huyện Thanh Liêm, tỉnh Hà Nam giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: tịch thu nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 Plus màu đen và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi màu đen đều đã qua sử dụng. Tịch thu tiêu hủy 01 dao kim loại sáng màu dạng dao phớ có kích thước (49,5 x 14,2)cm, dao có một lưỡi dao dài 38cm, bản rộng 4,2cm; 01 gậy kim loại màu nâu đen dạng gậy rút ba khúc dài 62,5cm, đường kính rộng 2,5cm (con dao

dạng dao phớ và gậy kim loại dạng gậy rút ba khúc được niêm phong trong hộp giấy bìa dán kín có hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Nam và chữ ký của các thành phần tham gia); 01 khẩu súng nhựa màu đen dạng súng lục đồ chơi có chức năng bật lửa, thân súng dài 20cm, phần tay cầm dài 8,5cm, trên thân súng có khắc dòng chữ “DESERT EAGLE PISTOL”; 01 con dao (dạng dao gọt hoa quả) dài 29cm, dao có chuôi nhựa màu tím dài 13cm, lưỡi dao làm bằng kim loại cứng dài 16cm, mũi dao nhọn được niêm phong trong hộp bìa cát-tông ký hiệu M1 và 01 áo dạng vải nỉ dài tay màu trắng có mũ, áo có kích thước (95 x 53)cm, trên ngực bên phải có dòng chữ “Speedo” (tình trạng vật chứng như trong Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18/01/2023, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Liêm với Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Thanh Liêm).

3. Về án phí: bị cáo Phạm Văn Q phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: bị cáo, bị hại, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa, được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND huyện Thanh Liêm;
- Công an huyện Thanh Liêm;
- Chi cục THA DS huyện Thanh Liêm;
- Sở Tư pháp tỉnh Hà Nam;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Cảnh

